BẢNG GIÁ

STT	MÃ HÀNG	ĐƠN GIÁ	THƯƠNG HIỆU	Mức chỉnh	Điện áp nguồn điều khiển
RELAY QUÁ DÒNG, MẤT PHA					
1	EOCR-SS-05S	920,000	Schneider	0.5-6A	24-240V AC/DC
2	EOCR-SS-30S	920,000	Schneider	3-30A	24-240V AC/DC
3	EOCR-SS-60S	920,000	Schneider	5-60A	24-240VAC/DC
4	EOCR-SS-05W	920,000	Schneider	0.5-6A	380-440VAC
5	EOCR-SS-30W	920,000	Schneider	3-30A	380-440VAC
6	EOCR-SS-60W	920,000	Schneider	5-60A	380-440VAC
7	EOCR-SE2-05RS	860,000	Schneider	0.5-6A	24-240V AC/DC
8	EOCR-SE2-30RS	860,000	Schneider	3-30A	24-240V AC/DC
9	EOCR-SE2-60RS	860,000	Schneider	5-60A	24-240V AC/DC
10	SW-SS-30N	620,000	Hana Korea	3-30A	**180-450VAC**
11	SW-SS-60N	620,000	Hana Korea	5-60A	**180-450VAC**
12	SW-DS-30N	620,000	Hana Korea	3-30A	180-250VAC
13	SW-DS-60N	620,000	Hana Korea	5-60A	180-250VAC
14	EOCR-SP-10	810,000	Tangent Korea	3-30A	90-250VAC
15	EOCR-SP-40	960,000	Tangent Korea	5-50A	90-250VAC
16	EOCR-SSD	2,400,000	Schneider		24-240VAC/DC
17	KMS-SSF	1,300,000	Hana Korea		180-250VAC
18	KMS-SPF	1,600,000	Hana Korea		180-250VAC
RELAY QUÁ DÒNG, MẤT PHA, ĐẢO PHA					
19	EOCR-DSD		Schneider	0.5-6A, 3-30A, 5-60A	24-240VAC/DC
20	EOCR-DZD		Schneider		
21	EOCR-DRD		Schneider		24-240VAC/DC
RELAY QUÁ ÁP, THẤP ÁP, MẤT PHA, ĐẢO PHA					
22	EVR-1P22	1,850,000	Samwha DSP	Hiển thị số Voltmeter	
23	EVR-3P44	2,800,000	Schneider	UV: 300-380V, OV: 380-500V	
24	EVR-PD44U	5,900,000	Schneider	UV: 300-380V, OV: 380-500V	
RELAY CHẠM ĐẤT					
25	EGR (digital)	3,800,000	Schneider	Dùng chung với ZCT	
RELAY HIỂN THỊ SỐ ĐA NĂNG					
26	DSP-AOL	3,900,000	Samwha DSP	Chức năng giống 3DE	
27	DSP-AOM	4,300,000	Samwha DSP	Chức năng giống FDE	
28	EOCR-3DE	4,730,000	Schneider	Các mã đa năng dùng cho mọi động cơ 0.1A - 2000A. Dòng từ 0.1-60A đấu trực tiếp vào relay nếu dòng lớn hơn 60A thì dùng thêm CT phụ tương ứng	
29	EOCR-FDE	5,130,000	Schneider		
30	EOCR-3DM2	5,520,000	Schneider		
31	EOCR-FDM2	6,240,000	Schneider		

BẢNG GIÁ

STT	MÃ HÀNG	ĐƠN GIÁ	THƯƠNG HIỆU	Mức chỉnh	Điện áp nguồn điều khiển
32	EOCR-3EZ	6,240,000	Schneider	thêm CT phụ tương ứng.	
33	EOCR-FEZ	6,440,000	Schneider	__Z: Có bảo vệ dòng rò __S: Có bảo vệ ngắn mạch. Các relay có bảo vệ NN dòng tối đa là 20A, trên 20A thì dùng thêm với CT phụ. 3__: đồng hồ đo gắn trực tiếp lên relay. F__ : Đồng hồ rời lắp trên mặt tủ kết nối với relay bằng cáp. Giá đã bao gồm cáp 2m	
34	EOCR-3MZ2	7,120,000	Schneider		
35	EOCR-FMZ2	7,500,000	Schneider		
36	EOCR-I3MS	6,480,000	Schneider		
37	EOCR-I3MZ	7,430,000	Schneider		
38	EOCR-IFMZ	8,350,000	Schneider		
39	EOCR-I3DM	6,280,000	Schneider		
40	EOCR-I3BZ2	7,750,000	Schneider		
41	EOCR-IFMZ	8,350,000	Schneider		
42	EOCR-PMZ	10,470,000	Schneider		
PHỤ KIỆN RELAY					
43	2CT (100 ~ 400)	960,000	Schneider	Dùng mở rộng phạm vi bảo vệ cho các loại relay	
44	3CT (100 ~ 400)	1,200,000	Schneider		
45	ZCT 35	1,070,000	Schneider	**Dùng kèm với EGR và ELR và các mã có chữ Z**	
46	ZCT 80	1,450,000	Schneider		
47	ZCT 120	2,300,000	Schneider		
CẦU ĐẦU KÍN NƯỚC					
48	MTC-TR-3SDT	1,250,000	6A, 10A, 15A	Lắp ráp tại Việt nam theo công nghệ và thiết bị của Hàn quốc. Sản phẩm phù hợp hơn với việt nam với chỉ số bảo vệ IP68 cho phép ngâm nước trên 12H.	
49	MTC-TR-3S-D	1,200,000	6A, 10A, 15A		
50	MTC-TR-3ST	1,100,000	6A, 10A, 15A		
51	MTC-TR-3S	1,050,000	6A, 10A, 15A		
52	MTC-TR-2S	750,000	max 65A		
53	MTC-TR-2SF	850,000	max 65A		
54	MTC-TR-B1	150,000			
55	MTC-TR-B2	320,000	max 65A		
56	MTC-TR-B3	380,000	max 65A		

ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01/08/2026